PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
Tập 122

Ngay trong các đồng tu, có không ít người đều đã thọ qua Bồ Tát giới, thọ qua năm giới, nhưng luôn luôn xem nhẹ mười thiện, không hề lưu ý đến, nào biết được mười thiện là nền tảng của năm giới, không có mười thiện thì bạn làm sao có thể có năm giới? Người từ chỗ nào mà học? Nhất định phải từ ngay chỗ này mà học. Đại Sư Ấn Quang đối với căn tánh chúng sanh hiện đại chúng ta hiểu quá rõ, quá tường tận, cả đời Ngài thị hiện chính là làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Bạn thấy Ngài dạy người từ chỗ nào mà học? Học từ Liễu Phàm Tứ Huấn. Liễu Phàm Tứ Huấn nói cái gì? Liễu Phàm Tứ Huấn dạy chúng ta khóa trình tin sâu nhân quả. Ngài dạy chúng ta học Cảm Ứng Thiên. Cảm Ứng Thiên dạy cái gì? Chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo, đoạn ác tu thiện. Thập Thiện Nghiệp Đạo của nhà Phật đều bao gồm hết Cảm Ứng Thiên, cho nên đây là nền tảng của nền tảng Phật pháp Đại thừa, căn bản của căn bản, bạn nói xem quan trọng cỡ nào.

Ngày nay chúng ta nói không sát sanh, chúng ta thật có thể làm đến được hay không? Ta không sát hại mạng của chúng sanh, nhưng có làm cho chúng sanh sanh phiền não hay không? Nếu còn có ý niệm hay hành vi làm cho tất cả chúng sanh vì ta mà sanh phiền não, cái nợ này cũng tính vào trong điều sát sanh. Càng huống hồ ở trên Kinh Phật nói, chúng sanh có hai thứ mạng, một cái là sinh mạng, một cái là huệ mạng. Giết hại sinh mạng của người, tội đó vẫn không xem là rất nghiêm trọng; nếu như đoạn huệ mạng của chúng sanh, tội này thì rất nghiêm trọng. Chúng ta trong vô tình hoặc hữu ý có phải là thường hay tạo tác hay không? Không dễ dàng tránh khỏi. Nếu như các bạn muốn đem nội dung mười điều này làm cho rõ ràng, đó chính là một bộ Thái Thượng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, hoặc giả các bạn đọc Sa Di Luật Nghi Tăng Chú, ở trong đó nói được rất tường tận, nội dung rất phong phú. Bạn đều phải thấu hiểu, đều phải tường tận, đều phải ghi nhớ, bạn mới biết được làm thế nào học tập. Phật pháp, nhất là người xuất gia, xuất gia thì hành môn bắt đầu làm từ Sa Di Luật Nghi, còn tại gia là từ Thập Thiện Nghiệp Đạo, sau đó mới là Tam Quy ngũ giới. Chúng ta không hạ công phu ở ngay chỗ này, không xây dựng nền tảng kiên định, đây là nguyên nhân chính mà chúng ta tu hành công phu không có lực.

Ngày nay chúng ta ở chỗ này nói "*sở hữu thiện căn*", chúng ta nghĩ tưởng xem, chúng ta lấy đâu ra thiện căn? Chí tâm không có, thiện căn cũng không, thấy người khác niệm Phật vãng sanh nhưng chúng ta chính mình không nắm chắc được phần nào, đã tu tập nhiều năm như vậy nhưng không có chút tin tức nào, vẫn không thể giác ngộ, vẫn không thể quay đầu. Trong Kinh giáo thời gian dài đến như vậy, những nhân tố, đạo lý này chúng ta đều có thể lý giải, đều có thể tưởng tượng ra được, cùng chính mình khởi tâm động niệm, tất cả tạo tác đối chiếu lại một chút thì phát hiện lỗi lầm của chúng ta rốt cuộc ở ngay chỗ nào. Mười thiện chúng ta làm được mấy điều? Chúng ta không cần nói nhiều, năm giới, mười giới, chúng ta chân thật có thể thọ trì được mấy điều? Ngày ngày vẫn đang cầu Phật Bồ Tát bảo hộ, cầu hộ pháp thiện thần ủng hộ, làm gì có đạo lý này. Chúng ta phải hiểu rõ ràng, có thể được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ, đó là tâm hạnh tương ưng mới làm được. Không những Phật Bồ Tát, thần hộ pháp mà như vừa rồi mới nói, ngay đến quỷ thần cũng tôn kính đối với người thiện, cũng ghét bỏ đối với người ác. Đây đều là những sự thật ngàn vạn lần chính xác. Nếu chúng ta không chân thật hồi đầu, không chân thật sám hối, thì ngay đời này thật đáng tiếc, đời này bạn để luống qua.

Trên Kinh Phật nói, được thân người, được nghe Phật pháp thật không dễ dàng. Thân người dễ mất mà khó được, Phật pháp càng không dễ dàng gì có thể được nghe. Chúng ta ở ngay trong một đời này có được cơ hội duyên phận thù thắng như vậy, người biết được trân trọng thì người này ở ngay trong đời này thành tựu, người không biết được trân trọng thì để luống qua một đời vô ích. Pháp môn này là pháp môn vạn người tu vạn người vãng sanh, then chốt chính ngay "chí tâm" cùng "thiện căn". Còn như lời dạy chân thật của Thích Ca Mâu Ni Phật đối với phu nhân Vi Đề Hy trong "Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật", chúng ta nhất định không thể quên đi, mỗi giờ mỗi phút để ở trong lòng, y giáo phụng hành.

Tịnh Nghiệp Tam Phước là "*chánh nhân tịnh nghiệp ba đời chư Phật*", cũng chính là pháp môn vô lượng vô biên, cho dù bạn tu một pháp môn nào, thành tựu Phật quả cứu cánh, nền tảng của bạn đều là ba điều mười một câu bốn mươi bốn chữ này. Nếu như bạn không đầy đủ điều kiện này, không luận tu học pháp môn nào đều không thể thành tựu. Thiện căn của thế pháp bạn được quả báo trời người, không thể đọa ba đường ác. Phước thứ nhất là bốn câu mười sáu chữ: "*Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu mười nghiệp thiện*", bạn phải chân thật làm đến được. Chúng ta nghĩ lại xem chúng ta có làm được hay

không? Đây chính là thiện pháp trong sáu cõi. Cho nên nghĩ lại rất khó, nếu như trong sáu cõi, ba đường thiện chúng ta cũng chưa nắm được phần, mà muốn ra khỏi ba cõi, muốn vãng sanh thì không thể nào được, quyết định không thể nào. Đây là giáo huấn chân thật của Như Lai. Phật nói được rõ ràng đến như vậy, nói được tường tận đến như vậy, chúng ta tương lai đọa lạc nhất định không thể trách Phật, chỉ có thể trách chính mình xem thường, quá sơ ý, đem lời giáo huấn của Phật xem như gió thoảng qua tai, không có giờ phút nào nghĩ đến nó, không hề nỗ lực đi làm, cho nên mới đọa lạc.

Hình tướng đọa lạc, xin nói với các vị, ngay hiện tiền liền thấy được. Chúng ta xem qua gương, xem xem chính mình có giống một con người hay không? Tỉ mỉ xem qua là tướng người hay là tướng quỷ? Tướng người là gì vậy? Năm giới mười thiện đều làm được là tướng người. Năm giới mười thiện không làm được, tham danh, tham sắc, tham lợi, tham là tướng quỷ; sân hận đố kỵ là tướng địa ngục; ngu si, ngay đến tà chánh, phải quấy, thiện ác, lợi hại đều không làm rõ ràng thì là tướng súc sanh. Mỗi ngày bạn soi gương, bạn có phát hiện hay không? Trong tấm gương rốt cuộc tướng của bạn là tướng gì vậy? Cho nên sự việc tu hành này nói khó thì thật khó, nói dễ cũng rất dễ. Khó hay dễ đều ở nơi một niệm của chính mình, khắc phục được phiền não tập khí của chính mình thì không khó, tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì quá khó, vô cùng khó. Nơi chúng ta cúng dường Phật gọi là "Đại Hùng Bảo Điện". "Đại Hùng" là ý nghĩa gì vậy? Người bình thường không làm được, họ có thể làm được, đây là đại anh hùng. Người bình thường không làm được việc gì vậy? Khắc phục phiền não tập khí của chính mình. Phật có thể làm được, Ngài có thể đem phiền não tập khí khắc phục, cho nên Ngài được gọi là đại anh hùng. Do đây có thể biết, nếu như chúng ta có thể đem phiền não tập khí khắc phục được, chúng ta cũng là đại anh hùng, là anh hùng hào kiệt chân thật. Cho nên, nhà Phật gọi anh hùng hào kiệt là từ nơi đoạn phiền não mà nói, từ nơi đoạn tập khí mà nói. Cũng đồng một danh từ, nhưng Phật nói được rất sâu, rất rộng, chúng ta phải có thể thể hội được. Từ thiện pháp thế gian mà đặt nền tảng này, chúng ta mới học Phật, Phật là đại thiện của xuất thế gian. Học từ chỗ nào vậy? Tam quy ngũ giới. "*Thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi*", chúng ta nghĩ lại xem chúng ta có làm được hay không? Đây là bước đầu vào cửa Phật, giống như đi học vậy, học sinh tiểu học năm thứ nhất, chúng ta nghĩ xem có làm được hay không?

Tam Quy, quy là quay đầu, là hồi đầu; y là nương tựa.

"*Quy y Phật*" nghĩa là từ mê hoặc điên đảo quay đầu lại y tự tánh giác, như vậy gọi là quy y Phật. Chúng ta từ sớm đến tối có phải tu học như vậy hay không? Có phải vào cảnh giới này hay không?

"*Quy y Pháp*". Pháp là chánh tri chánh kiến. "*Quy y pháp*" chính là từ tà tri tà kiến quay đầu lại nương chánh tri chánh kiến. Đây là tôi thường hay khuyến khích các đồng tu, phải đem vọng tưởng chấp trước thành kiến của chính mình thảy đều buông xả, y theo dạy bảo của Phật, đây là quy y pháp.

"*Quy y Tăng*". Tăng là sáu căn thanh tịnh, không nhiễm một trần, là dạy chúng ta từ tất cả ô nhiễm quay đầu lại, nương vào tâm thanh tịnh.

Như vậy gọi là Tam Quy Y. Cho nên, người chân thật quay đầu lại, đời sống của họ là đời sống của giác - chánh - tịnh, không giống như phàm phu, đời sống của phàm phu là mê - tà - nhiễm. Chúng ta nghĩ lại xem ngày nay chúng ta trải qua đời sống như thế nào? Vẫn cứ là mê - tà - nhiễm thì chúng ta phải cảnh giác, chúng ta học Phật sai rồi, không phải Phật sai, mà chính ta sai, Phật dạy không hề sai, do ta không y giáo phụng hành. Làm thế nào vĩnh thoát mê - tà - nhiễm, hướng về giác - chánh - tịnh? Đó chính là Thế Tôn 49 năm một đời giảng dạy, Phật chính là dạy chúng ta sự việc này. Phương pháp Phật dạy khéo léo cực diệu, phương pháp cũng quá nhiều, quá rộng, chúng ta chỉ cần học được một, hai thứ, cả đời liền thọ dụng bất tận. Đáng tiếc là chúng ta luôn tùy thuận theo phiền não, rất muốn tùy thuận giáo huấn của Phật nhưng vẫn cứ không làm được. Trong tình hình này, chúng ta có nỗ lực phản tỉnh kiểm điểm hay không? Phải tìm ra nguyên nhân này, đây chính là người biết học Phật, người thật dụng công. Sau khi tìm ra được nhân tố này, tiêu trừ đi nhân tố này, chướng ngại của chúng ta liền không còn.

Người thế gian, việc này người xưa nói, lỗi lầm rất dễ phạm chính là vọng ngữ, lừa gạt người, hữu ý hay vô ý đã tạo thành tập quán. Có thể từ chỗ này quay đầu lại, dùng tâm chân thành đối nhân xử thế tiếp vật, không có một chút ý niệm lừa gạt người khác, đương nhiên càng không có hành vi lừa gạt người khác. Đại Nho triều Tống - Tư Mã Quang cũng là người học Phật rất có thành tựu. Đây là cư sĩ tại gia. Khi ông vào cuối đời, đem ngôi nhà mình đang ở quyên hiến để làm tự miếu. Ông nói với người, cả đời ông công phu có lực nhất chính là không vọng ngữ. Vậy chúng ta phải nghĩ lại xem, tại vì sao chúng ta phải lừa gạt người? Thường hay khởi vọng ngữ, thường hay gạt người, gạt người rồi sau đó nên nghĩ lại xem tại vì sao ta phải đi gạt họ? Tìm cho ra nguyên nhân, từ ngay chỗ này mà

sửa lỗi, phải thật sửa. Gạt người luôn có lý lẽ trong đó, lý lẽ gì vậy? Vì lợi ích của chính mình, giữ lấy lợi ích của chính mình. Kỳ thật lợi ích của chính mình không cần giữ gìn, vì sao vậy? Vì nó không thể mất đi. Nếu bạn muốn nghĩ hết cách để giữ gìn, càng giữ thì cái vòng đó càng nhỏ, lợi ích của bạn liền nhỏ, càng sợ chạy mất thì lại khóa chặt một chút, lại nhỏ hơn, càng giữ gìn thì càng nhỏ, đến sau cùng lợi ích của chính mình không còn, trống không. Nếu muốn chính mình chân thật giữ được lợi ích của chính mình thì phải mở rộng, mở càng lớn thì lợi ích càng to. Đây là thật, không phải giả.

Nếu các vị muốn tiền tài, tiền tài từ đâu mà có? Do bố thí mà có. Ở ngay chỗ này các vị rất rõ ràng xem thấy, Cư Sĩ Lâm ngày ngày tu đại bố thí, cho nên tài nguyên của Cư Sĩ Lâm ùn ùn mà đến, giống như dòng nước của Trường Giang, muốn ngăn cũng ngăn không được. Đây là do nguyên nhân gì? Bố thí mà có được quả báo. Nếu như tâm lượng của họ nhỏ, người ta đến ăn một bữa cơm cũng xem xem họ có quyên một ít công đức hay không, vậy thì tài của họ không có, mỗi ngày cúng trai của họ sẽ không thể làm được. Cư Sĩ Lâm là hoan hỷ bố thí, mỗi một người đến ăn đều hoan hỷ, cho dù bạn tin Phật hay không tin Phật, bạn mắng Phật, nhục mạ Phật, hận Phật, bạn đến ăn cơm đều được mỉm cười tiếp đón, cho nên họ mới có thể hưng vượng. Thế pháp, Phật pháp cùng một đạo lý. Cho nên, nếu bạn muốn có tiền tài thì phải tận lực bố thí, càng thí càng nhiều, không chút bỏn xẻn thì tiền tài của bạn khắp thiên hạ. Việc này là Phật dạy cho chúng ta. Nếu bạn muốn được thông minh trí tuệ thì tu pháp bố thí, hoan hỷ vì người diễn nói, bạn được trí tuệ. Nếu bạn muốn được khỏe mạnh sống lâu thì ưa thích sửa lỗi, ưa thích sám hối. Cho nên quả báo như thế nào thì có nghiệp như thế đó, nhân và quả nhất định tương ưng, trồng nhân thiện nhất định được quả thiện, tuyệt đối không thể nói trồng nhân ác sẽ được quả thiện, không hề có việc này, cũng không thể có sự việc nhân thiện được quả ác. Nhân quả nhất định là tương ưng. Chỗ này cũng phải "*chí tâm tin ưa*" mới có thể làm được. Nếu không mà nói, từ trên Kinh xem thấy Phật giáo huấn như vậy, chính mình nửa tin nửa nghi, muốn làm nhưng lại không dám làm, cứ như vậy quả báo không thể nói là không có, nhưng không rõ ràng, không hiển lộ, cho nên nhất định phải tu học đúng lý đúng pháp.

Bố thí quyết định không cầu quả báo, quả báo chính mình cảm đến. Bố thí không phải ham muốn quả báo, ham muốn quả báo thì cái tâm này không thiện. Có rất nhiều người ở trong nhà Phật tu phước, vì họ nghe nói tu phước nhà Phật được phước nhanh nhất, hơn nữa rất lớn, một vốn vạn lời, xả một được vạn báo, vì vậy mọi người đều đến nhà Phật quyên tiền. Sau khi quyên rồi chính mình cũng

không phát tài, cũng không thăng quan, số tiền này ném vào trong nước, trống không rồi. Đó là gì vậy? Người mang tâm bất thiện đi làm một ít việc thiện, không thể nói họ không có quả báo, mà quả báo rất nhỏ, không đáng kể. Muốn có quả báo lớn thì tâm lượng phải lớn. Tu thiện quyết không cầu quả báo, quả báo vẫn đặc biệt đến được lớn, cũng đặc biệt đến được nhanh. Việc này kỳ lạ. Kỳ thật trong đây có đại đạo lý, phàm phu thông thường chúng ta ngu si, không hiểu thấu. Khi thâm nhập Kinh tạng, dần dần bạn liền hiểu rõ. Sau khi tường tận, tín tâm của bạn liền kiên định, y theo giáo huấn của Phật mà làm, càng làm càng tự tại, càng làm càng hạnh phúc, càng làm càng mỹ mãn. Những gì trên Kinh Phật nói chúng ta đã chứng minh, đã ứng nghiệm rồi, hoàn toàn thực tiễn ở ngay trong đời sống của chính mình, khiến đời sống của chính mình cùng giáo huấn của Phật dung thành một mảng. Chúng ta trải qua đời sống của Phật Bồ Tát, không còn trải qua ngày tháng khổ của sáu cõi luân hồi. Đời sống hiện tiền không luận là giàu có hay bần tiện, bạn đều sẽ trải qua được rất tự tại, rất là hạnh phúc, bạn không sanh phiền não, nhu cầu đời sống của bạn sẽ càng lúc càng ít, càng ngày càng tự tại. Trong Phật pháp chúng ta có trì ngọ, có ngày ăn một bữa, mức nhu cầu đời sống càng ngày càng ít.

Hôm trước, chúng ta ứng lời mời của Hiệp hội Hồi Giáo cùng tụ hội với họ. Trong Hồi Giáo có một vị Đại đức 75 tuổi, thân thể rất là khỏe mạnh. Ông nói với tôi, ông cũng giảm ăn, buổi trưa ông không ăn cơm, buổi sáng ăn một ít, buổi tối ăn một ít. Nhà Phật chúng ta là buổi trưa ăn cơm, còn ông thì sáng sớm ăn một ít, buổi tối ăn một ít, buổi trưa thì không ăn thứ gì. Thân thể ông khỏe, thấy tôi, ông rất là hoan hỷ. Cho nên đời sống vật chất càng ít càng tự tại, không phải gánh nặng. Chúng ta không nên tích lũy, có dư ra thì đem cúng dường một số người thiếu kém. Những người nào thiếu kém, những người nào cần đến thì giúp đỡ họ. Giúp đỡ người một cách tùy duyên tùy phận thì rất là tự tại. Không cần bạn phải có nhiều đồ, ngày ngày mang ra bên ngoài, ai cần đến? Đó cũng là phan duyên, vậy thì mệt người. Phật pháp nói với chúng ta luôn ở một chữ duyên, bạn có thể đem chữ "duyên" này khai mở ra, ngộ nhập rồi, bạn liền sẽ rất tự tại, chân thật là các Tổ sư Đại đức đã nói, ngay trong một đời như lý như pháp, tùy thuận tánh đức. Đây là nói thiện căn của chúng ta.

Thiện không thể không tu, phải ngày ngày tu thì nó mới có thể có gốc. Ý nghĩa của "sanh gốc" là phải nuôi thành thói quen hành thiện, nuôi thành một thói quen hiếu thiện, tập quán hành thiện. Tập quán này rất kiên cố, cứng chắc không thể nhổ, vậy cái thiện của ta liền có gốc, sẽ ưa thích giúp đỡ người. Người chân

thật ưa thích giúp đỡ người khác thì họ sẽ nghĩ được rất chu đáo. Chúng ta muốn giúp đỡ người, có lúc không nghĩ được chu đáo, tại sao vậy? Cái thiện đó của chúng ta không có gốc. Thật có gốc, đem lợi ích của người khác nghĩ là lợi ích của chính mình thì bạn sẽ nghĩ được chu đáo. Phàm phu nghĩ tưởng đối với chính mình rất chu đáo, còn đối với người khác thì sơ sài qua loa. Từ ngay chỗ này cũng có thể quán sát được chính mình, cái vọng tưởng tự tư tự lợi này xả bỏ được bao nhiêu, tâm nguyện giúp người khác của bạn thêm lớn được bao nhiêu, đều ở ngay trong cuộc sống thường ngày có thể thấy ra được, rất dễ dàng thấy được. Thế nhưng chính mình luôn luôn lơ là. Việc lơ là này chính là mê, mê mà không giác. Nhà Phật nói đến chí thiện, nói đến chân thiện, đó là câu thứ ba của Tam Phước.

"*Phát tâm Bồ Đề*" là chân thiện. Phát tâm Bồ Đề là gì? Phá mê khai ngộ, tâm giác ngộ gọi là tâm Bồ Đề. Bồ Đề là tiếng Phạn, ý nghĩa là giác ngộ, không còn mê hoặc, hay nói cách khác, đối với hiện tượng y chánh trang nghiêm của mười pháp giới rất rõ ràng, rất tường tận, không còn mê hoặc, không còn chấp trước. Mê thì có chấp trước, người không mê quyết định sẽ không chấp trước, cho nên từ trong phân biệt chấp trước mà quán sát trình độ giác - mê của chúng ta. Nếu như chúng ta đối với tất cả cảnh giới, phân biệt chấp trước năm nay đích thực là phai nhạt hơn năm trước một ít, đây là chúng ta có tiến bộ. Nếu như chúng ta phân biệt chấp trước đối với tất cả pháp, năm nay vẫn giống y như năm trước, vậy thì chúng ta không chút tiến bộ nào. Nếu như nói năm nay cái chấp trước này còn nghiêm trọng hơn, còn kiên cố hơn năm trước, vậy chúng ta đã thoái chuyển rồi. Nếu chúng ta không nỗ lực phản tỉnh, không nỗ lực kiểm điểm thì chúng ta làm sao có thể tiến bộ?

Trong ngũ căn, sau chữ "tín" chính là "tinh tấn", sau "tinh tấn" là "niệm". Trong Tịnh tông, "niệm" là niệm Phật, trong pháp Đại thừa thông thường niệm tự tánh, sau đó mới có thể thành tựu định huệ. Định huệ chính là tịch chiếu mà trên Kinh Đại thừa thường nói. Tịch là định, chiếu là huệ. "*Tịch nhi thường chiếu, chiếu nhi thường tịch*", bạn liền siêu phàm nhập thánh, liền đem trình độ đời sống của chính mình nâng lên đến Phật Bồ Tát. Những gì trên Kinh Phật nói với chúng ta, người thế gian chúng ta đều có thể làm đến được. Những điều mà người thế gian chúng ta không làm được, Phật quyết định không nói, vì nói ra chẳng phải là lời thừa sao, đó là trò đùa, Phật không nói những lời nói này. Lời của Phật mỗi câu đều là chân thật. Cho nên, ở trong câu nói này, chúng ta phải đặc biệt chú trọng sáu chữ: "***Chí tâm tín nhạo, thiện căn***". Chúng ta hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ chính là sáu chữ này. Nếu như chúng ta không có sáu chữ này, chúng ta lấy

cái gì để hồi hướng? Mỗi ngày đọc kệ hồi hướng: "***Nguyện dĩ thử công đức***", công đức gì vậy? "***Chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn***" là công đức. Nếu như sáu chữ này chúng ta thảy đều không có, vậy "*nguyện dĩ thử công đức*" là lời trống không, câu nói này là lời giả, cho nên hồi hướng cũng là trống không. Do đó chúng ta cần phải có công đức chân thật thì hồi hướng, nguyện cầu mới có thể đến được viên mãn. Đây là điều kiện quan trọng. Đại Sư Ngẫu Ích trong "Yếu Giải" nói rất hay, có vãng sanh được hay không chính ở có tín nguyện hay không, có thể vãng sanh hay không chính ngay chỗ này; phẩm vị cao hay thấp quyết định ở công phu niệm Phật sâu hay cạn. Không có nói niệm Phật bao nhiêu, mà nói cạn - sâu. Công phu niệm Phật của bạn sâu thì vãng sanh phẩm vị cao; công phu niệm Phật cạn thì phẩm vị vãng sanh thấp. Cho nên, hai chữ "sâu - cạn" này chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội.

Kinh văn đến chỗ này là "***tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc***", liền quyết định được sanh.

Còn như việc niệm Phật, đây là A Di Đà Phật chính mình nói, "***nãi chí thập niệm***", liền có thể vãng sanh. "Thập niệm" này Tổ sư Đại đức xưa nay nói với chúng ta, chính là mười tiếng Phật hiệu, nên gọi là mười niệm, một niệm nhất định được sanh, giảm đến thấp nhất là một niệm. Một niệm này là vào lúc nào? Vào lúc lâm chung, niệm sau cùng là "A Di Đà Phật", người này chắc chắn vãng sanh.

Nhật Bản có một phái, họ chuyên môn chú trọng đến nguyện thứ mười tám, các nguyện khác thảy đều không cần đến, bình thường ở ngay trong cuộc sống thường ngày cũng không cần phải kiểm điểm, vì sao vậy? Đến khi lâm chung, chỉ cần có một niệm sau cùng đó thì được rồi, thì có thể vãng sanh. Trên lý luận thì nói được thông, không có vấn đề, sợ là đến khi lâm chung, niệm sau cùng đó họ không niệm Phật thì làm sao? Chúng ta phải nghĩ đến vấn đề này, không nên bị người ta gạt. Họ gọi là Bổn Nguyện Niệm Phật. Bổn nguyện chính là chỉ nguyện thứ mười tám, các nguyện khác đều không cần đến. Bổn Nguyện Niệm Phật có thể không có người vãng sanh, vì sao vậy? Tâm không chân thật. Quả nhiên "chí tâm tin ưa", bạn sẽ không chấp trước ở nguyện này. Bạn phải nên biết, một nguyện chính là tất cả nguyện, bất cứ nguyện nào trong 48 nguyện đều bao gồm 47 nguyện khác, mỗi nguyện đều như vậy. Nếu như vẫn còn những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này, giữ lấy một nguyện này là đã hoàn toàn hiểu sai đi ý nghĩa của Phật rồi, nhất là chấp trước Bổn Nguyện Niệm Phật. Chúng ta tu Tịnh Độ, họ đều bài trừ, đều hủy báng, họ cho rằng họ mới là tu học pháp Tịnh Độ chân thật,

chúng ta đều đi sai rồi, đều không thể thành tựu. Đây là báng Phật, báng pháp, báng tăng. Phía sau nói được rất hay: "*Duy trừ ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp*", họ có thể vãng sanh không? Họ không thể vãng sanh, bởi vì họ hủy báng chánh pháp thì họ làm sao có thể vãng sanh? Chỗ này nhắc nhở chúng ta, không chỉ chúng ta tu Tịnh Độ không thể báng Tịnh Độ, mà đối với tất cả Phật pháp Đại Tiểu thừa đều không được hủy báng. Vì sao vậy? Những Phật pháp này đều là Phật nói, nếu bạn chê bai họ, cho rằng họ sai, bạn phê bình họ tức là bạn đã phê bình Như Lai, không phải bạn phê bình người khác. Có loại ý niệm này, tội danh hủy báng Tam Bảo liền thành lập, làm sao bạn có thể vãng sanh?

Thế Tôn từ bi đến cùng tột, sau cùng ở Hoa Nghiêm, 53 lần tham học biểu diễn cho chúng ta thấy. Pháp môn mà 53 vị thiện tri thức tu mỗi mỗi đều không giống nhau, chúng ta ở trong đó tỉ mỉ mà quán sát, không hề có hủy báng lẫn nhau, mà chỉ có tán thán lẫn nhau. Tại vì sao họ tán thán lẫn nhau? "Kinh Kim Cang" mọi người đã đọc qua, ở trên Kinh Phật nói "*pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*", chỉ cần là Phật nói, là Bồ Tát nói thì đều phải nên tán thán, không được hủy báng, vì hủy báng là đoạn pháp thân huệ mạng của người khác. Người ta tu học pháp môn này, bạn nói pháp môn này không tốt, nói pháp môn này không thể thành tựu, pháp môn của tôi hay, bạn đã phạm Bồ Tát giới rồi. Trong Bồ Tát giới nói "*tự khen mình chê người*", chẳng phải bạn phạm giới rồi sao? Hơn nữa, việc hủy báng này không phải là hủy báng thông thường, mà là hủy báng Tam Bảo. Chúng ta chính mình cố gắng phản tỉnh, chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, tiếp xúc một số quảng đại quần chúng có làm sự việc này hay không? Nếu như có làm sự việc này thì phải sám hối, chân thật sám hối, không sám hối thì cả đời này không thể thành tựu, nghiệp chướng tập khí đủ nặng rồi, vậy mà vẫn ngày ngày đang tăng thêm thì làm sao được chứ? Tiêu nghiệp chướng đều đã tiêu không nổi, ngày ngày vẫn đang tăng thêm tội nghiệp. Chúng ta niệm Phật, học Phật đã nhiều năm đến như vậy rồi mà không có tin tức gì, nguyên nhân này cũng xem là tìm ra rồi, vì tâm của chúng ta không giống tâm Phật, nguyện của chúng ta không phải nguyện của Phật, hạnh của chúng ta cũng không phải hạnh của Phật, tâm - nguyện - hạnh của chúng ta đều là đang luân hồi, tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, chúng ta làm ra là những việc này. Chúng ta dùng là vọng tâm, không phải chân tâm; tín của chúng ta là giả tín, là mê tín, chánh tín đều không thể nói đến; nhạo của chúng ta là nhạo ở năm dục sáu trần, vui ở tài - sắc - danh - lợi, chúng ta lấy việc này làm vui, không phải vui của Phật Bồ Tát, cách làm này chúng ta không đọa địa ngục thì ai đọa địa ngục? Người xưa thường nói:

"*Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều*", lời nói này không phải mắng người, lời nói này là sự thật. Người xuất gia mang nhãn hiệu của Phật, tiếp nhận cúng dường của tất cả đại chúng, trải qua ngày tháng rất thoải mái, vẫn là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, vậy thì đọa vào A Tỳ Địa Ngục, vì sao vậy? Vì lừa dối Như Lai, lừa dối chúng sanh, tội này lớn biết chừng nào! Không nên cho rằng "*tôi không có việc sai lầm nào, không có làm việc gì sai, không có lỗi lầm*", đợi đến khi vua Diêm La tuyên án cho bạn thì hối hận không còn kịp rồi. Chúng ta không nên đợi đến khi ông ấy tuyên bố, chúng ta chính mình phải nghĩ tưởng trước xem.

Nguyện "mười niệm ắt sanh" chúng ta phải hiểu được chân thật nghĩa của nó. Bổn nguyện niệm Phật, nếu như chân thật thông đạt giáo nghĩa, họ nhất định không hủy báng, không luận bạn nương theo bộ Kinh luận nào, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, thậm chí không nương theo Kinh luận của Tịnh tông; chúng ta ở trong "Kinh Vô Lượng Thọ" xem thấy, bạn thấy "ba bậc vãng sanh" trong Kinh văn ở đoạn sau cùng, người tu học Đại thừa, không luận tu học một tông phái nào, không luận tu học một pháp môn nào, chỉ cần đem công đức hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ thảy đều có thể được sanh. Bạn thấy pháp môn này thật rộng lớn, hiện rõ ra A Di Đà Phật chân thật là "*tâm bao thái hư, lượng khắp pháp giới*", đối với tất cả chúng sanh hư không pháp giới không ai mà không được nhiếp thọ. Đây là từ bi đến cùng tột, làm sao có thể phê bình, làm sao có thể hủy báng? Cho nên chỗ này nói "*duy trừ ngũ nghịch, hủy báng chánh pháp*", ý nghĩa này rất sâu, rất rộng, chúng ta chính mình phải rất cẩn thận, tuyệt đối không nên tạo ra nghiệp này. Chúng ta đến đạo tràng của người khác chỉ có tán thán, chỉ có khiêm nhường cung kính. Có một số người biết, có một số pháp sư mời tôi đến giảng dạy cho tín đồ của họ, tại vì sao họ thích mời tôi vậy? Họ biết tôi không phá hoại pháp của họ, tôi tán thán pháp của họ, các vị có rất nhiều đồng tu thấy được.

Năm xưa tôi ở Hồng Kông, Pháp sư Thánh Nhất ở Đại Dữ Sơn mời tôi đến đạo tràng của ông, cùng với đồng tham đạo hữu kết pháp duyên. Đạo tràng của ông tu Thiền, tôi bước vào đạo tràng của ông, đối với mọi người tán thán Thiền, Tịnh Độ không nhắc đến một chữ, vì sao vậy? Người ta đạo tràng Thiền tông, đã tu học nhiều năm đến như vậy rồi, tán thán Thiền, tán thán pháp sư của họ, tán thán phương pháp tu học của họ, tán thán đồng tham đạo hữu của họ, để họ càng tinh tấn hơn. Nhà Phật thường nói: "*Thà làm động nước ngàn sông, không động tâm người tu niệm*", chỉ có một số người vô tri vô thức đến nơi đó nói pháp môn của bạn khó, e rằng không thể có thành tựu, hay là niệm Phật tốt hơn, như vậy chẳng phải bạn đã làm cho tâm người loạn lên hết rồi sao? Không thể được, mỗi

người căn tánh không giống nhau, không thể đem những người đó đều xem thành căn tánh của chính mình, cho nên nhất định phải tự khiêm mà tôn người. Chúng ta phải học 53 tham của "Hoa Nghiêm". Ngày trước, Pháp sư Diễn Bồi mời tôi đến đạo tràng của ông diễn giảng. Pháp sư Diễn Bồi tu Tịnh Độ Di Lặc, tôi đến chỗ đạo tràng của ông tán thán Bồ Tát Di Lặc, tán thán Tịnh Độ Di Lặc, quyết không nhắc đến Tịnh Độ Di Đà. Đây là hiểu quy củ. Những quy củ này, tôi lúc trước ở Đài Trung theo lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam, lão sư Ngài dạy cho tôi. Nhất định không nên phá hoại tu hành của người khác, không nên phá hoại chánh niệm của người, không luận tu học một pháp môn nào đều là chánh niệm. Hiện tại chúng ta ứng dụng được càng rộng, chúng ta tiếp xúc rất nhiều tôn giáo khác, chúng ta tiếp xúc Thiên Chúa Giáo thì tán thán Thiên Chúa Giáo, tiếp xúc Hồi Giáo thì tán thán Hồi Giáo, họ đều là chánh pháp. Thực tế mà nói, mục sư của Ki Tô giáo, A Hồng của Hồi giáo, trong mắt của tôi thấy họ đều là hóa thân của Phật Bồ Tát, tiếp độ những chúng sanh căn tánh đó phải dùng những phương pháp đó để độ họ. Phật Bồ Tát tùy loại hóa thân, tùy cơ nói pháp, chúng ta làm sao dám xem thường? Phàm phu chỉ có một mình ta, đó đều là hóa thân của Phật Bồ Tát, chúng ta dùng tâm gì để đối đãi? Tâm hiếu thuận, tâm cung kính, giống như hiếu thuận cha mẹ, cung kính chư Phật vậy, chúng ta mới có thể thành tựu. Nếu như chúng ta không thể chuyển đổi lại quan niệm này, thì việc tu học Phật pháp liền có chướng ngại, liền sẽ có khó khăn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ